TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 13/2025/QĐST–HNGĐ	

Lâm Đồng, ngày 30 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 14/2025/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2025. Giữa:

- Nguyên đơn: bà Nguyễn Thị Bích V, sinh ngày 10/3/1991; CCCD số 092191010102, cấp ngày 11/8/2022.

Trú tại: ấp 2, phường B, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: ông Nguyễn Vũ Hải Đ, sinh ngày 05/01/1989; CCCD 092089012741; cấp ngày 01/4/2022.

Trú tại: đường Hai Bà Trưng, thôn 9, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22/7/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Bích V và ông Nguyễn Vũ Hải Đ;

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Cả hai thống nhất giao hai con chung là Nguyễn Đăng A, sinh

ngày 29/01/2018 cho bà V trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên.

Ông Nguyễn Vũ Hải Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền thăm nom con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- *Về tài sản chung*: Cả hai xác định không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Cả hai xác định không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: bà Nguyễn Thị Bích V tự nguyện chịu 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000746 ngày 18/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Bích V số tiền 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án và tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 5 – Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đông;
- UBND xã Thạnh An (thị trấn Thạnh An, huyện Vĩnh Thạnh cũ), thành phố Cần Thơ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nghiêm Văn Hải